

ĐIỀU KIỆN VÀ ĐIỀU KHOẢN CỦA CHƯƠNG TRÌNH TRẢ GÓP 0% LÃI SUẤT, KỲ HẠN 12 THÁNG DÀNH CHO CHỦ THẺ TÍN DỤNG TPBANK TẠI CÁC ĐỐI TÁC CỦA TPBANK

Bản Điều kiện và Điều khoản của Chương trình trả góp 0% Lãi suất, kỳ hạn 12 tháng dành cho Chủ thẻ tín dụng TPBank tại các Đối tác của TPBank (“**Điều kiện và Điều khoản**”) này là một phần không tách rời của Hợp đồng mở và sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết giữa TPBank và Chủ thẻ (“**Hợp đồng**”)

I. ĐIỀU KIỆN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH

1. Để tham gia Chương trình trả góp 0% Lãi suất, kỳ hạn 12 tháng dành cho Chủ thẻ tín dụng TPBank tại các Đối tác của TPBank (“**Chương trình trả góp/Chương trình**”), Chủ thẻ phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:
 - a) Khách hàng cá nhân là Chủ thẻ chính hoặc Chủ thẻ phụ của Thẻ tín dụng Quốc tế do TPBank phát hành (“**Khách hàng/Chủ thẻ**”).
 - b) Thẻ của Chủ thẻ là Thẻ tín dụng Quốc tế dành cho KHCN do TPBank phát hành bao gồm các hạng thẻ: TPBank Visa FreeGo, TPBank Visa Classic, TPBank Visa Gold, TPBank Visa Platinum, TPBank World MasterCard Club Privé , TPBank World MasterCard Golf Privé (“**Thẻ tín dụng/Thẻ**”).
 - c) Chủ thẻ phải là người trực tiếp đăng ký trả góp cho các giao dịch được thực hiện.
 - d) Chỉ áp dụng với các giao dịch chi tiêu mua sắm hàng hóa, dịch vụ (tại cửa hàng hoặc trực tuyến của đối tác) có giá trị **từ 3.000.000 VND trở lên** trên mỗi giao dịch, không áp dụng cho các giao dịch rút tiền mặt hoặc ứng tiền từ thẻ tín dụng.
 - e) Giao dịch do Chủ thẻ đăng ký trả góp phải là giao dịch đã hạch toán thành công vào hệ thống TPBank/Tổ chức thanh toán thẻ và **chưa được lập sao kê**.
 - f) Thẻ tín dụng không ở trong tình trạng chậm thanh toán theo quy định của TPBank trong từng thời kỳ tại thời điểm Chủ thẻ đăng ký tham gia Chương trình.
 - g) Thẻ tín dụng TPBank của Chủ thẻ đang trong trạng thái hoạt động (trạng thái “Valid Card” theo ghi nhận trong hệ thống TPBank).
 - h) Trong trường hợp giao dịch trả góp là giao dịch thanh toán bằng ngoại tệ quy đổi thì số tiền được chuyển đổi trả góp là số tiền sau khi được quy đổi về VND (Bao gồm cả phí chuyển đổi ngoại tệ đối với các giao dịch bằng thẻ tín dụng TPBank Visa).
 - i) Một Khách hàng có thể đăng ký chuyển đổi đồng thời nhiều giao dịch chi tiêu qua thẻ tín dụng với hình thức thanh toán dư nợ thông thường sang giao dịch thanh toán trả góp
2. TPBank có quyền từ chối cung cấp chương trình trả góp Thẻ tín dụng khi Chủ thẻ không đáp ứng các điều kiện nêu tại Khoản 1, Mục I này và có quyền chấm dứt việc cung cấp chương trình trả góp Thẻ tín dụng cho Khách hàng khi Khách hàng không còn đáp ứng các điều kiện của Chương trình nêu trên.

II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH TRẢ GÓP

- Kỳ hạn trả góp:** Kỳ hạn trả góp là thời hạn để thanh toán hết dư nợ của giao dịch trả góp. Đối với mỗi giao dịch tham gia chương trình trả góp, Chủ thẻ được tham gia trả góp với kỳ hạn 12 tháng.
- Phí chuyển đổi trả góp là 3.99%** (tính trên giá trị khoản trả góp ban đầu hoặc theo biểu phí KHCN ban hành từng thời kỳ). Phí chuyển đổi giao dịch trả góp được TPBank thu vào kỳ trả góp đầu tiên
- Số tiền trả góp định kỳ:** Số tiền trả góp định kỳ hàng tháng được xác định bằng Tổng giá trị khoản trả góp (số tiền gốc cần thanh toán) chia đều theo số tháng của kỳ hạn trả góp. Số tiền trả góp định kỳ được ghi nhận vào Sao kê thẻ tín dụng (cùng với các khoản dư nợ khác không phải giao dịch trả góp phát sinh trong kỳ sao kê) và là một phần trong Số tiền tối thiểu mà Khách hàng phải thanh toán trong kỳ sao kê đó. Phần dư nợ còn lại của khoản trả góp sẽ được thể hiện trong các kỳ Sao kê tiếp theo cho tới khi KH hoàn tất nghĩa vụ trả góp với TPBank và hết kỳ hạn trả góp.

Số tiền trả góp tháng đầu tiên = Phí chuyển đổi trả góp + Giá trị khoản trả góp/kỳ hạn trả góp

Số tiền trả góp từ tháng thứ 2 trở đi = Giá trị khoản trả góp/Kỳ hạn trả góp.

Ví dụ : Giá trị khoản trả góp của KH là 60 triệu đồng với kỳ hạn 12 tháng:

Thời gian trả góp	Tháng 01	Từ Tháng 02
Giao dịch trả góp mỗi tháng	5,000,000 VND	5,000,000 VND
Phí chuyển đổi trả góp (3.99%)	2,394,000 VND	0 VND
Tổng số tiền phải trả hàng tháng	7,394,000 VND	5,000,000 VND

4. Thứ tự ưu tiên thanh toán:

- Khách hàng thanh toán dư nợ thẻ tín dụng thể hiện trên Sao kê theo thứ tự sau:
 - Số tiền trả góp định kỳ
 - Giao dịch khác không phải giao dịch trả góp: thứ tự thu nợ các giao dịch khác thực hiện theo thỏa thuận tại Hợp đồng.
- Vào ngày đến hạn thanh toán, nếu số tiền Khách hàng thanh toán lớn hơn tổng số tiền mà KH phải thanh toán hàng tháng thể hiện trên Sao kê, phần thừa ra sẽ được tính là một phần thanh toán của kỳ Sao kê tiếp theo với thứ tự ưu tiên thanh toán được xác định theo điểm a Khoản 4 Mục II này.
- Vào ngày đến hạn thanh toán, nếu Khách hàng thanh toán ít hơn hoặc không thanh toán số tiền trả góp định kỳ thể hiện trên Sao kê (là một phần trong Số tiền thanh toán tối thiểu), khách hàng phải thanh toán lãi và phí theo thỏa thuận tại Hợp đồng.

- Hủy giao dịch trả góp:** Khi Khách hàng yêu cầu hủy giao dịch trả góp, toàn bộ số tiền còn lại của Khoản trả góp (bao gồm: Số tiền trả góp hàng tháng đã lên sao kê nhưng chưa trả hết (nếu có), Phí hủy giao dịch trả góp, Khoản dư nợ trả góp còn lại cùng với các khoản phí phải trả) sẽ ngay lập tức trở thành số tiền đến hạn thanh toán và sẽ được ghi nợ tự động vào Dư nợ Thẻ tín dụng của Chủ thẻ đồng thời sẽ bị tính lãi theo quy định tại Hợp đồng.

6. **Tắt toán giao dịch trả góp:** Trong trường hợp Khách hàng có nhu cầu nộp tiền để tắt toán toàn bộ khoản trả góp, tại thời điểm yêu cầu tắt toán số tiền Khách hàng nộp/chuyển khoản vào thẻ tín dụng sẽ được khấu trừ vào dư nợ thẻ tín dụng đang có theo thứ tự ưu tiên thanh toán quy định tại Hợp đồng.
7. **Phương thức đề nghị huỷ hoặc tắt toán trước hạn giao dịch trả góp:**

Khách hàng gọi điện thoại đến Tổng đài Dịch vụ Khách hàng 1900 585885 để đề nghị huỷ hoặc tắt toán trước hạn khoản trả góp bằng cách cung cấp các thông tin sau:

 - Số tiền đăng ký trả góp ban đầu.
 - Số tiền trả góp còn lại.
 - Thời gian trả góp còn lại.

Tùy từng trường hợp, Chủ thẻ có trách nhiệm thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan tới việc huỷ hoặc tắt toán giao dịch trả góp theo quyết định của TPBank.
8. Các giao dịch trả góp theo Chương trình này không áp dụng tích điểm Khách hàng thân thiết theo Quy định về tích điểm khách hàng thân thiết từ chi tiêu bằng Thẻ quy định tại quy định chương trình khách hàng thân thiết - tích điểm đổi quà dành cho KHCN của TPBank.
9. Hạn mức khả dụng của thẻ tín dụng của Khách hàng sẽ giảm tương ứng với giá trị giao dịch trả góp và được tăng lại hàng tháng tương ứng với số tiền trả góp định kỳ mà Khách hàng trả cho TPBank mỗi tháng theo lịch trả nợ đã được thống nhất.
10. Trường hợp Khách hàng có nhu cầu gia hạn hiệu lực thẻ trước khi Thẻ tín dụng hết hạn và Khách hàng đáp ứng điều kiện gia hạn thẻ theo quy định của TPBank: Toàn bộ phần dư nợ trả góp còn lại sẽ được chuyển tiếp sang Thẻ tín dụng mới của KH.
11. Nếu Khách hàng không có nhu cầu gia hạn hiệu lực thẻ hoặc Khách hàng không đủ điều kiện gia hạn thẻ theo quy định của TPBank: Khách hàng sẽ phải thanh toán toàn bộ dư nợ trả góp còn lại theo quy định về Tắt toán trước hạn khoản trả góp của Điều kiện và Điều khoản này.
12. Chủ thẻ đồng ý rằng, TPBank có quyền thay đổi, bổ sung các khoản phí liên quan tùy theo chính sách của TPBank từng thời kỳ. Việc thay đổi, bổ sung phí sẽ được TPBank thông báo bằng các phương thức mà TPBank và Chủ thẻ đã thỏa thuận trong Hợp đồng.

III. PHƯƠNG THỨC ĐĂNG KÝ CHƯƠNG TRÌNH TRẢ GÓP

1. Sau khi thực hiện giao dịch bằng Thẻ tín dụng thành công, Chủ thẻ đăng ký tham gia chương trình trả góp với TPBank bằng phương thức sau:
 - a) Chủ thẻ hoàn thành mẫu biểu đăng ký trả góp tại địa điểm của Đối tác của TPBank với các thông tin liên quan đến giao dịch đăng ký trả góp bao gồm:
 - Số tiền giao dịch
 - Thời gian thực hiện giao dịch,
 - Kỳ hạn trả góp(*): Không áp dụng hoàn thành mẫu biểu đăng ký trả góp với các Đối tác bán hàng và thanh

toán trực tuyến

- b) TPBank sẽ tiếp nhận yêu cầu, hồ sơ đăng ký của Khách hàng từ đối tác và thực hiện chuyển đổi trả góp cho những giao dịch hợp lệ trong vòng 2 ngày làm việc từ khi tiếp nhận yêu cầu của đối tác và TPBank sẽ gửi thông báo xác nhận giao dịch trả góp được chuyển đổi thành công với chi tiết các thông tin về khoản trả góp và Điều kiện và Điều khoản này tới email mà Chủ thẻ đã đăng ký với TPBank để thông báo thông tin của khoản trả góp.
2. TPBank có quyền chấp nhận hoặc từ chối bất kỳ yêu cầu đăng ký trả góp qua Thẻ tín dụng mà không phải cung cấp lý do cho khách hàng.

IV. CHẤM DỨT ÁP DỤNG CHƯƠNG TRÌNH TRẢ GÓP

1. TPBank có quyền hủy bỏ hoặc chấm dứt việc cung cấp chương trình trả góp thẻ tín dụng bằng việc thông báo đến Chủ thẻ và yêu cầu Chủ thẻ thanh toán ngay toàn bộ số dư còn lại của Khoản trả góp khi xảy ra một trong các trường hợp sau:
 - c) Chủ thẻ vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Điều kiện và Điều khoản này hoặc quy định của Hợp đồng mở và sử dụng thẻ tín dụng đã ký kết với TPBank.
 - d) Chủ thẻ tín dụng không đáp ứng các điều kiện như quy định tại Mục I của Điều kiện và Điều khoản này.
 - e) Thẻ tín dụng bị đóng, khóa, tạm khóa..... hoặc trong các trường hợp khác nếu TPBank thấy cần thiết.
2. Khi chấm dứt việc cung cấp chương trình trả góp cho Chủ thẻ, toàn bộ số dư còn lại của Khoản trả góp sẽ ngay lập tức trở thành số tiền đến hạn thanh toán và sẽ được ghi nợ tự động vào tài khoản Thẻ tín dụng của Chủ thẻ. Tùy từng trường hợp, Chủ thẻ có thể phải thanh toán các khoản phí, chi phí liên quan tới việc chấm dứt chương trình theo quyết định của TPBank.

V. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. Chủ thẻ đồng ý rằng, TPBank có quyền bổ sung hoặc điều chỉnh hoặc thay thế nội dung Điều kiện và Điều khoản này. TPBank sẽ thông báo cho Chủ thẻ về những thay đổi này bằng các phương thức do TPBank quyết định.
2. TPBank không chịu trách nhiệm về bất kỳ tranh chấp, khiếu nại, khiếu kiện nào giữa Chủ thẻ và bên cung cấp hàng hóa, dịch vụ liên quan tới Khoản trả góp.
3. Các nội dung không được quy định tại Điều kiện và điều khoản này được thực hiện theo nội dung quy định tại Hợp đồng. Trường hợp có bất kỳ nội dung nào của Điều kiện và Điều khoản này mâu thuẫn với nội dung Hợp đồng thì nội dung của Điều kiện và Điều khoản này sẽ được ưu tiên áp dụng.
4. Điều kiện và Điều khoản này được điều chỉnh và giải thích theo quy định của pháp luật Việt Nam.